

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ  
MÔI TRƯỜNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2005/QĐ-BTNMT

*Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2005***QUYẾT ĐỊNH****Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo vệ môi trường****BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Nghị định số 91/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ môi trường, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1. Vị trí và chức năng**

Cục Bảo vệ môi trường là tổ chức trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, có chức năng giúp Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên các mặt: kiểm tra, giám sát, phòng, chống, khắc phục ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường; cải thiện chất lượng môi trường; bảo tồn đa dạng sinh học; quan trắc môi trường; ứng dụng công nghệ; xây dựng cơ sở dữ liệu, thống kê, thông tin báo cáo môi trường;

quản lý tổng hợp đời bờ; giáo dục và nâng cao nhận thức cộng đồng về môi trường.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Tham gia xây dựng chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình quốc gia về bảo vệ môi trường;

2. Trình Bộ trưởng quyết định kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường, kế hoạch quốc gia về đa dạng sinh học, các quy hoạch, kế hoạch nhà nước, các chương trình quốc gia, các quy trình, quy phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và tổ chức thực hiện theo phân công của Bộ;

3. Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, Ủy ban nhân dân các cấp theo phân công của Bộ; trả lời tổ chức và cá nhân về các vấn đề có liên quan đến bảo vệ môi trường theo phân công của Bộ; phối hợp với Thanh tra Bộ thực

hiện thanh tra chuyên ngành về môi trường;

4. Trình Bộ trưởng xem xét trình Thủ tướng Chính phủ quyết định quy hoạch hệ thống quan trắc môi trường quốc gia; lưu trữ và quản lý thống nhất số liệu điều tra, quan trắc về môi trường; quản lý và tổ chức thực hiện quan trắc môi trường quốc gia; xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu về môi trường, hệ thống quan trắc môi trường quốc gia; xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia hàng năm và các báo cáo môi trường chuyên đề khác theo phân công của Bộ;

5. Điều tra, thống kê, đánh giá và đề xuất các giải pháp quản lý, bảo tồn và khai thác bền vững tài nguyên đa dạng sinh học; quản lý an toàn sinh học theo phân công của Bộ;

6. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các chiến lược, kế hoạch hành động quản lý tổng hợp và mô hình bảo vệ môi trường lưu vực sông, đới bờ và biển; làm đầu mối điều phối hoạt động bảo vệ môi trường có tính liên tỉnh, liên ngành, liên vùng, liên quốc gia;

7. Kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động sau thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

8. Điều tra, thống kê, kiểm soát, quản lý các nguồn thải, chất thải; đề xuất và hướng dẫn thực hiện các giải pháp công nghệ và mô hình quản lý thu gom, xử lý, tiêu hủy và tái chế chất thải; đề xuất

các giải pháp quản lý, xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường; quan trắc, đánh giá ô nhiễm môi trường xuyên biên giới;

9. Tổ chức nghiên cứu, xây dựng, đề xuất và tổ chức thực hiện các giải pháp phòng, chống và khắc phục các sự cố môi trường;

10. Trình Bộ trưởng quy định việc đăng ký cơ sở, sản phẩm thân thiện với môi trường, cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn môi trường và các giấy phép khác về môi trường theo quy định của pháp luật; hướng dẫn và tổ chức thực hiện theo phân công của Bộ;

11. Trình Bộ trưởng quy định về trình tự, thủ tục thẩm định công nghệ, thiết bị xử lý chất thải, quản lý phế liệu được phép nhập khẩu làm nguyên liệu, nhiên liệu sản xuất; hướng dẫn công tác quản lý và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt; thẩm định, tuyển chọn các công nghệ đảm bảo các tiêu chuẩn về môi trường để phổ biến áp dụng;

12. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong hội nhập kinh tế quốc tế;

13. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức cộng đồng về môi trường; phát triển các mô hình cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường, xã hội hóa bảo vệ môi trường; tổ chức công tác khen thưởng đối với các tổ chức và cá nhân có nhiều thành tích trong hoạt động bảo vệ môi trường;

14. Tổ chức biên tập, xuất bản các ấn phẩm về môi trường được phép công bố theo quy định của pháp luật;

15. Tổ chức nghiên cứu, phát triển các mô hình quản lý môi trường, mô hình công nghệ sạch, công nghệ thân thiện môi trường, khu công nghiệp sinh thái, làng sinh thái; tổ chức nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong quản lý, phòng, chống, khắc phục ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường, cải thiện môi trường;

16. Tham gia các hoạt động nhằm bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cả nước, chiến lược quốc gia về tài nguyên nước và quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, chiến lược tổng thể quốc gia về điều tra cơ bản, thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản;

17. Tổ chức thực hiện và điều phối các điều ước quốc tế, hợp tác song phương, đa phương, chương trình, dự án hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường theo phân công của Bộ;

18. Tư vấn, hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức và cá nhân về pháp luật, kỹ thuật, nghiệp vụ, công nghệ liên quan đến bảo vệ môi trường; tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

19. Tham gia hướng dẫn, quản lý việc thu và sử dụng phí bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

20. Làm đầu mối giúp việc ban chỉ đạo quốc gia, ban chỉ đạo liên ngành về những vấn đề có liên quan đến bảo vệ môi trường theo phân công của Bộ;

21. Quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính, tài sản được giao; quản lý các dự án đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ;

22. Xây dựng, trình Bộ trưởng quyết định các quy định quản lý hoạt động dịch vụ về bảo vệ môi trường và tổ chức thực hiện theo phân công của Bộ;

23. Quản lý tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức thuộc Cục theo phân cấp của Bộ;

24. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao;

25. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

a) Lãnh đạo Cục Bảo vệ môi trường có Cục trưởng và một số Phó Cục trưởng.

Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về các nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Cục; quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Cục; xây dựng quy chế làm việc và điều hành mọi hoạt động của Cục. Riêng việc quy định chức năng, nhiệm vụ của các Chi cục Bảo vệ môi trường do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định.

Phó Cục trưởng giúp việc Cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về lĩnh vực công tác được phân công.

b) Bộ máy giúp việc Cục trưởng:

1. Văn phòng Cục;
2. Phòng Pháp chế;
3. Phòng Kế hoạch - Tài chính;
4. Phòng Hợp tác quốc tế;
5. Phòng Kiểm soát ô nhiễm;
6. Phòng Quản lý chất thải và hóa chất độc hại;
7. Phòng Bảo tồn thiên nhiên;
8. Phòng Quản lý tổng hợp đới bờ, biển và lưu vực sông;
9. Phòng Công nghệ môi trường;
10. Chi cục Bảo vệ môi trường khu vực miền Trung và Tây Nguyên (tại thành phố Đà Nẵng);
11. Chi cục Bảo vệ môi trường khu vực Đông Nam Bộ (tại thành phố Hồ Chí Minh);
12. Chi cục Bảo vệ môi trường khu vực Tây Nam Bộ (tại thành phố Cần Thơ).

c) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục:

1. Tạp chí Bảo vệ môi trường;

2. Trung tâm Tư vấn, Đào tạo và Chuyển giao công nghệ môi trường;

3. Trung tâm Quan trắc và Thông tin môi trường;

4. Trung tâm Nâng cao nhận thức cộng đồng.

Cục Bảo vệ môi trường là đơn vị dự toán cấp II, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định.

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục có con dấu riêng, được mở tài khoản; các chi cục trực thuộc Cục có con dấu riêng, được mở tài khoản tiền gửi theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 15/2004/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 7 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Cục trưởng Cục Bảo vệ môi trường, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Mai Ái Trục**